TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUYÊN MỘC** TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2024/HSST
Ngày: 06-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC,
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trần Hiển

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đoàn Thị Mến

2. Ông Văn Phú Hiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kim Thùy là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tham gia phiên tòa: Ông Cù Hoàng Vũ- Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 12 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 123/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Văn V, sinh năm 1982 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Nơi đăng ký thường trú: Ấp V, xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn K, năm sinh 1954 và bà Trần Thị H, năm sinh 1956 (đã chết); có vợ là Dương Cẩm N, sinh năm 1994, có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án: Ngày 15/10/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc xử phạt 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 88/2021/HSST, chấp hành xong ngày 17/7/2023; tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 23/12/2008, bị Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án số 171/2008/HSST;

- Ngày 13/10/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 02 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 81/2016/HSST.

Bị bắt ngày 01/6/2024, có mặt

Người chứng kiến: Ông Đặng Minh L, sinh năm 1960. Địa chỉ: Ấp V, xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 31/5/2024, Phạm Văn V đón xe buýt đến khu vực B, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) mua 01 gói ma túy giá 1.500.000 đồng, sau đó V đem về nhà tại ấp V, xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cất giấu để sử dụng và bán lại kiếm lời. Khoảng 13 giờ ngày 01/6/2024, có một người tên T (không rõ lai lịch) liên lạc với V qua ứng dụng Telegram hỏi mua 01 gói ma túy giá 200.000 đồng, V đồng ý. Khi V đang chuẩn bị giao ma túy thì bị Công an bắt quả tang gồm 01 gói nylon chứa chất kết tinh, không màu-trong suốt; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng; 01 sim số 0911439085; 01 cân tiểu ly; 01 chai nhựa xanh lá trên nắp gắn 01 nỏ thủy tinh; 01 ống hút nhựa màu trắng và số tiền 1.000.000 đồng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của mình và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Phạm Văn V đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Về kết luận giám định: Tại Bản kết luận giám định số 314/KL-KTHS-MT ngày 05/6/2024 của Phòng K1, Công an tỉnh B kết luận: Một phong bì màu trắng được niêm phong, có hình dấu của Công an xã P-CAH X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Đại úy Nguyễn Thị Kiều T1, Mai Công B, Đặng Minh L, Phạm Văn V, Thái Lê Tuấn P, bên trong có 01 gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu trong suốt gửi đến giám định có khối lượng 1,9466 gam, là ma túy, loại Methamphetamine (bút lục số 42).

Về xử lý vật chứng:

- 01 phong bì màu trắng được niêm phong vụ số 314, ngày 06/6/2024, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng; 01 sim số 0911439085; 01 cân tiểu ly; 01 chai nhựa xanh lá trên nắp gắn 01 nỏ thủy tinh; 01 ống hút nhựa màu trắng và số tiền 1.000.000 đồng hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc đang tạm giữ.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đề nghị trả lại số tiền 1.000.000 đồng; các vật chứng còn lại đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Tại Bản cáo trạng số 122/CT-VKS-XM, ngày 12/11/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc truy tố Phạm Văn V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì màu trắng được niêm phong vụ số 314, ngày 06/6/2024, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định; 01 cân tiểu ly; 01 chai nhựa xanh lá trên nắp gắn 01 nỏ thủy tinh; 01 ống hút nhựa màu trắng là vật cấm lưu hành và không có giá trị; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng; 01 sim số 0911439085 là công cụ, phương tiện phạm tội; hoàn trả cho bị cáo số tiền 1.000.000 đồng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo Phạm Văn V: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo cơ hội cuối cùng sớm về với con nhỏ, vì bị cáo bị bệnh ung thư não và tuyến giáp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, xét thấy: Khoảng 13 giờ ngày 01/6/2024, bị cáo V có hành vi bán 01 gói ma túy, loại Methamphetamine cho một người tên T (không rõ lai lịch) với giá 200.000 đồng thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm công tác quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy; gây mất an ninh, trật tự, an toàn tại địa phương; bị cáo có nhân thân xấu, có tiền án. Do đó, cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù, cách ly ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, việc bị cáo mua bán ma túy không phải là nguồn sống chính, bị cáo là người làm thuê nên không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

[7] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và không xử phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo là có căn cứ nên chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì màu trắng được niêm phong vụ số 314, ngày 06/6/2024, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định; 01 cân tiểu ly; 01 chai nhựa xanh lá trên nắp gắn 01 nỏ thủy tinh; 01 ống hút nhựa màu trắng là vật cấm lưu hành và không có giá trị; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng; 01 sim số 0911439085 là công cụ, phương tiện phạm tội; hoàn trả cho bị cáo số tiền 1.000.000 đồng.

[9] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị xử lý vật chứng như nhận định của Hội đồng xét xử là có căn cứ nên chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn V 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/6/2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì màu trắng được niêm phong vụ số 314, ngày 06/6/2024, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định; 01 cân tiểu ly; 01 chai nhựa xanh lá trên nắp gắn 01 nỏ thủy tinh; 01 ống hút nhựa màu trắng;

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng; 01 sim số 0911439085.

- Hoàn trả cho bị cáo Phạm Văn V số tiền 1.000.000đ *(Một triệu đồng)*.

(Toàn bộ vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc đang tạm giữ Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 24/BB ngày 19/11/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện X và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc và Lệnh thanh toán (tiền mặt) ngày 21/11/2024).

Án phí: Bị cáo Phạm Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)*.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR- VT;
- Công an tỉnh BR- VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- Công an huyện Xuyên Mộc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Trần Hiển